

BÁO CÁO CÔNG KHAI NGÂN SÁCH MOBI 2021
BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Bảng 1: Kết quả khảo sát MOBI 2021 của Bộ Giao Thông Vận Tải

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 5	5/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 51,14 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ	4 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy, Bộ Giao thông vận tải công khai **TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2021 của Bộ Giao thông vận tải đạt **2199/4300** điểm, tương đương với **51,14** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **5** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 22 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2020.

Bảng 2: Kết quả MOBI 2021 của Bộ Giao Thông Vận Tải phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2021	2199	51,14
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2022	550	12,79
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2021	208	4,84
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2021	283	6,58
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2021	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2021	275	6,40
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020.	683	15,88
Theo tiêu chí đánh giá		

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
1. Tính sẵn có	350	8,14
2. Tính kịp thời	175	4,07
3. Tính thuận tiện	375	8,72
4. Tính đầy đủ	1099	25,56
5. Tính liên tục	200	4,65

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Bộ Giao Thông Vận Tải đã công khai 5/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị cả năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.
- Tài liệu không được công khai gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Bộ Giao Thông Vận Tải đã công khai kịp thời 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.
- 4 tài liệu được công khai chậm hơn so với quy định, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị cả năm 2021.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- 5/6 tài liệu được công khai với định dạng PDF có thể dễ dàng chuyển đổi sang hình thức word/excel, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị cả năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020.

- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2021 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2022 không kèm thuyết minh. Dự toán chỉ công khai 07/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, gồm các mục: Chi quản lý hành chính; Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi hoạt động kinh tế; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin. Dự toán không công khai khoản chi từ vốn viện trợ của đơn vị và nguồn vay nợ nước ngoài của đơn vị theo quy định. Dự toán phản ánh đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 không kèm thuyết minh. Báo cáo chỉ công khai 08/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, gồm các mục: Chi quản lý hành chính; Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi bảo đảm xã hội; Chi hoạt động kinh tế; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin. Báo cáo không công khai khoản chi từ vốn viện trợ của đơn vị và nguồn vay nợ nước ngoài của đơn vị theo quy định. Báo cáo phản ánh đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm không kèm thuyết minh. Báo cáo chỉ công khai 08/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, gồm các mục: Chi quản lý hành chính; Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi bảo đảm xã hội; Chi hoạt động kinh tế; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin. Báo cáo không công khai khoản chi từ vốn viện trợ của đơn vị và nguồn vay nợ nước ngoài của đơn vị theo quy định. Báo cáo phản ánh đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị cả năm 2021 không kèm thuyết minh. Báo cáo công khai đủ 10/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, gồm các mục: Chi quản lý hành chính; Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi bảo đảm xã hội; Chi hoạt động kinh tế; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn; Chi sự nghiệp thể dục thể thao. Báo cáo không công khai khoản chi từ vốn viện trợ của đơn vị và nguồn vay nợ nước ngoài của đơn vị theo quy định. Báo cáo phản ánh đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.
- Báo cáo quyết toán ngân sách của đơn vị cả năm 2021 không kèm thuyết minh. Báo cáo công khai đủ 10/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định, gồm các mục: Chi quản lý hành chính; Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi bảo đảm xã hội; Chi hoạt động kinh tế; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn; Chi sự nghiệp thể dục thể thao. Báo cáo chỉ công khai 02/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn vốn viện trợ theo quy định, gồm các mục: Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo dạy nghề và chi hoạt động kinh tế. Báo cáo không công khai khoản chi từ nguồn vay nợ nước ngoài của đơn vị theo quy định. Báo cáo phản ánh đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 3 năm 2020, 2021, 2022.
- Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 3 năm 2018, 2019, 2020.